TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2021/QĐST-HNGĐ	*K....., ngày 22 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 23/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn,

- *Người tiến hành tố tụng*: Ông Lưu Văn Tỉnh-Thẩm phán Tòa án nhân dân quận K.

- *Người tham gia tố tụng*:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Vũ Văn Q; nơi cư trú: Số 227 T, t13, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng và chị Hoàng Thu H; nơi cư trú: Số 227 T, t13, phường L, quận K, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 28 tháng 01 năm 2021, tại phiên họp ghi nhận kết quả hòa giải giữa anh Vũ Văn Q và chị Hoàng Thu H, anh Q và chị H đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ việc về ly hôn, tranh chấp nuôi con. Thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và các đương sự đều yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành. Cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn Q và chị Hoàng Thu H tự nguyện xây dựng hạnh phúc với nhau và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường L, quận K, thành phố Hải Phòng (chứng nhận kết hôn số 36/2017 ngày 26 tháng 6 năm 2017). Quá trình chung sống thời gian đầu tình cảm vợ chồng bình thường, đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan

điểm, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng không yêu thương và quan tâm đến nhau. Từ năm 2019 đến nay vợ chồng đã sống ly thân. Xét tình cảm vợ chồng không còn, anh Q và chị H cùng làm đơn đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Anh Vũ Văn Q và chị Hoàng Thu H đều xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Vũ Minh Đ, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2017. Anh chị thỏa thuận: giao con chung cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thực hiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Vũ Văn Q và chị Hoàng Thu H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Vũ Văn Q và chị Hoàng Thu H thỏa thuận: giao cho chị Hoàng Thu H nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận kết quả hòa giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Vũ Văn Q và chị Hoàng Thu H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Vũ Văn Q và chị Hoàng Thu H thỏa thuận: Giao con chung là Vũ Minh Đ, sinh ngày 18 tháng 10 năm 2017 cho anh Vũ Văn Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh chị tự thực hiện, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Vũ Văn Q và chị Hoàng Thu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Hoàng Thu H nhận nộp toàn bộ 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền chị Hồng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0015286 ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng. Chị Hoàng Thu H đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Các đương sự có quyền đề nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện Kiểm sát nhân dân quận K có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định công nhận kết quả hòa giải thành trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường Lãm Hà, quận K;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Lưu Văn Tỉnh